

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHĨA LỘ
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2022/HS-ST
Ngày 15/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị **Hồng Hạnh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Tý.

Bà Nguyễn Thị Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân, Thư ký TAND thị xã Nghĩa Lộ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cường Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2022/TLST - HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2022/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Điền Văn T, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 04/6/1984 tại thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. Nơi ĐKKHKT: Tổ P, phường Tr, thị xã Ngh, tỉnh Y. Tạm trú: Tổ 7, phường P, thị xã Ngh, tỉnh Y. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Điền Văn Th, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1956; Vợ đã ly hôn là Đèo Thị Tr và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 123/2006/HSST ngày 24/02/2006 của TAND thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội Cướp giật tài sản.

Bản án số 03/2007/HSST ngày 20/3/2007 của TAND huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt của bản án số 123/2006/HSST ngày 24/02/2006 của TAND thành phố Hồ Chí Minh là 04 năm tù.

Bản án số 13/2010/HSST ngày 29/7/2010 của TAND thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 24/12/2016 chấp hành xong về địa phương.

Bị cáo bị bắt ngày 07/6/2022, tạm giữ ngày 08/6/2022, tạm giam ngày 11/6/2022. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái.

Có mặt.

Người làm chứng: Anh Phùng Văn Kh, sinh năm 1982. Địa chỉ: Tổ 4, phường C, thị xã Ngh, tỉnh Y. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 21 giờ 30 phút ngày 07/6/2022, tại khu vực tổ 5, phường Pú Trạng, thị xã Nghĩa Lộ tổ công tác phòng cảnh sát điều tra về ma túy công an tỉnh Yên Bái phối hợp với công an phường Pú Trạng phát hiện Điều Văn T có biểu hiện mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra T tự giác lấy từ túi quần đang mặc ra 02 gói nilon màu trắng, trong đó 01 gói có chứa 04 viên nén hình tròn dẹt màu hồng có chữ WY và 01 gói chứa chất tinh thể màu trắng. T lấy từ yếm xe mô tô BKS 21V2-9633 một gói ni lon màu hồng bên trong có 24 túi màu trắng, bên trong mỗi túi chứa chất tinh thể màu trắng; 01 túi bên trong có 01 viên nén tròn dẹt màu hồng có chữ WY. Thu giữ tại túi quần của T 6.700.000 đồng, 01 chứng minh nhân dân mang tên Điều Văn T, 01 điện thoại màu trắng xám, 01 điện thoại màu xanh đen và thu giữ 01 xe mô tô honda BKS 21V2-9633. T thừa nhận toàn bộ số viên nén là ma túy hồng phiến, các gói chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy dạng đá.

Cùng ngày Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Tiến nhưng không thu giữ được gì.

Quá trình điều tra Điều Văn T khai nhận: Bản thân là người nghiện chất ma túy nên T thường xuyên mua ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời. Trước khi bị bắt khoảng 10 ngày (tức ngày 27/5/2022), T dùng sim rác lập Facebook sau đó vào nhóm Hội đồng phê tìm mua ma túy, T gọi vào số điện thoại đăng trên bài viết thì gặp người đàn ông giới thiệu tên H, T đặt mua 01 hộp năm gam ma túy đá với giá 3.000.000đồng. Hai bên thống nhất ma túy sẽ được chuyển đến theo đường chuyển phát nhanh, T cho tên và địa chỉ giả nhận hàng tại thị xã Nghĩa Lộ. Ngày 30/5/2022 T nhận được điện thoại của người giao hàng gọi đến, T hẹn người giao hàng tại bờ hồ tuổi trẻ thuộc tổ 5, phường Pú Trạng để nhận hàng, tại nơi hẹn T được giao nhận 01 gói bưu phẩm bên trong có 01 chiếc loa nhỏ, sau khi mở loa nhìn thấy có túi nilon màu trắng bên trong xác định là ma túy nên T đã nhận hàng và đưa cho người giao hàng số tiền 3.000.000đồng. Sau đó T đem về phòng trọ chia số ma túy đó thành 30 túi nhỏ để sử dụng và bán lại thu lợi.

Ngày 31/5/2022 T gặp bạn xã hội tên Qu và một người đàn ông lạ mặt tại quán nước khu vực hàng cây phường Cầu Thia, Qu giới thiệu người cùng đi là người dân tộc Thái ở Tú Lệ có bán ma túy loại hồng phiến giá rẻ. T hỏi mua ma túy của người đàn ông đó thì người đó đồng ý và bảo T đi cùng lên khu vực đồi chè để giao dịch. Tại khu vực đồi chè T mua của người đàn ông đó 01 túi nilon trong có chứa ma túy loại hồng phiến với giá 2.000.000đồng. Sau đó T đem số hồng phiến về nhà cho vào 01 túi nilon màu hồng cùng 30 túi ma túy đá rồi giấu

dưới yếm xe máy của T để sử dụng và bán lại. Toàn bộ số ma túy mua được T đã sử dụng hết 03 viên hồng phiến và 01 túi ma túy đá, bán 02 túi ma túy đá cho 02 người đàn ông lạ mặt với giá 300.000đồng/1túi và bán cho Phùng Văn Kh 02 túi ma túy đá giá 300.000đồng/1túi. Cụ thể: Trưa ngày 05/6/2022 Kh gọi điện cho T hỏi mua 01 túi ma túy đá, T đồng ý và hẹn Kh đến khu vực bờ hồ tuổi trẻ thuộc phường Pú Trạng để giao dịch. Sau đó T đi xe mô tô của mình đến điểm hẹn và bán cho Kh 01 túi ma túy đá thu 300.000đồng. Đến khoảng 17 giờ ngày 06/6/2022 Kh tiếp tục gọi điện hỏi mua ma túy đá, T và Kh hẹn nhau giao dịch tại đường hàng cây khu vực đang xây khu đô thị thuộc phường Cầu Thia, tại nơi hẹn T bán cho Kh 01 túi ma túy đá giá 300.000đồng. Đến 21 giờ ngày 07/6/2022 T lấy 01 túi ma túy đá và 04 viên hồng phiến cất giấu vào túi quần, số ma túy còn lại 24 túi và 01 túi hồng phiến thì vẫn để dưới yếm xe mô tô BKS 21V2-9633 sau đó T đi đến khu vực tổ 5, phường Pú Trạng để tìm người mua thì bị công an phát hiện bắt quả tang.

T hành điều tra đối với Phùng Văn Kh đã chứng minh được vào trưa ngày 05/6/2022 tại bờ hồ tuổi trẻ Kh mua của Tiến 01 gói ma túy đá giá 300.000đồng và ngày 06/6/2022 tại đường hàng cây gần phường Cầu Thia Kh mua tiếp của T 01 gói ma túy đá giá 300.000đồng. Toàn bộ số ma túy mua được Kh đã sử dụng hết.

Cơ quan điều tra đã yêu cầu giám định đối với toàn bộ số chất tinh thể màu trắng, các viên nén hình tròn dẹt có chữ WY và số tiền thu giữ của T. Tại bản kết luận giám định số 314/KL-KTHS ngày 14/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận: Chất tinh thể màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Điều Văn T có tổng khối lượng là 4,86 gam, trích 0,86 gam giám định là ma túy loại Methamphetamine. Các viên nén hình tròn dẹt màu hồng và màu xanh có tổng khối lượng là 4,0 gam, trích 0,8 gam giám định là ma túy loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Bản kết luận giám định số 313/KL-KTHS ngày 14/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận toàn bộ số tiền 6.700.000đồng gửi giám định là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Cáo trạng số: 39/CT-VKS-NL ngày 14 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố Điều Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đã phân tích mục đích, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, áp dụng điểm b, i khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 09 năm tù.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều

106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 7,2 gam ma túy, loại Methamphetamine; 02 vỏ phong bì thư, các mảnh túi nilon gói. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.200.000đồng, 01 điện thoại di động màu xanh đen đã cũ và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 21V2-9633. Trả lại cho bị cáo số tiền 5.500.000đồng, 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu trắng xám cũ đã qua sử dụng và 01 chứng minh nhân dân số 061109531 mang tên Điều Văn T.

Bị cáo khai tại phiên tòa đã thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy đúng như Cáo trạng đã truy tố, không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, điều luật, mức hình phạt và các vấn đề khác do Kiểm sát viên đề nghị. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa đã được công bố lời khai trong hồ sơ, bị cáo công nhận những lời khai đó đều đúng sự thật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với những lời khai khác của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được và bản kết luận giám định có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ căn cứ chứng minh được Điều Văn T là người nghiện chất ma túy nên đã mua ma túy về chia nhỏ nhằm sử dụng và bán lẻ lại cho các đối tượng nghiện khác để thu lợi.

Ngày 27/5/2022 T sử dụng sim rác vào trang Hội đồng phê trên Facebook tìm hỏi và đặt mua của 01 người đàn ông không quen biết 05 gam ma túy với giá 3.000.000đồng, việc giao nhận hàng qua bưu phẩm chuyển phát đến. Ngày 30/5/2022 T nhận được ma túy gửi đến được cất giấu trong chiếc loa qua bưu phẩm chuyển hàng. Số ma túy đó T chia thành 30 túi nhỏ để sử dụng và bán lẻ cho các đối tượng nghiện khác. Ngày 31/5/2022 T mua tiếp của người đàn ông dân tộc Thái 01 túi ma túy loại hồng phiến với giá 2.000.000đồng. Số ma túy trên Tiến đã sử dụng hết 03 viên hồng phiến và 01 túi ma túy đá, bán 02 túi ma túy đá cho 02 người đàn ông lạ mặt với giá 300.000đồng/1 túi. Ngày 05/6/2022 bán cho Phùng Văn Kh 01 túi ma túy đá giá 300.000đồng. Ngày 06/6/2022 bán tiếp cho Kh 01 túi ma túy đá giá 300.000đồng. Số ma túy còn lại T cất giấu nhằm mục đích bán có tổng khối lượng 8,86 gam là loại ma túy Methamphetamine.

Hành vi mua bán chất ma túy của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách kiểm soát, chế độ quản lý độc quyền, sản xuất các chất ma túy của Nhà nước, góp phần làm gia tăng người nghiện chất ma túy và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Ma túy là chất gây nghiện có tác động rất xấu đến sức khỏe người sử dụng và là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác, vì ma túy mà nhiều gia đình tan vỡ hạnh phúc. Bị cáo T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết được việc sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị nghiêm cấm và sẽ bị xử phạt nghiêm khắc nhưng vì nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân và mục đích thu lợi bất chính nên bị cáo vẫn bất chấp cố ý thực hiện mua bán chất ma túy nhiều lần. Với hành vi 02 lần bán ma túy trong hai ngày 05/6/2022 và 06/6/2022 cho Phùng Văn Kh và tàng trữ tổng khối lượng 8,86 gam Methamphetamine nhằm mục đích bán lại kiếm lợi nhuận và sử dụng nên bị cáo T phải chịu trách nhiệm hình sự với hai tình tiết định khung tăng nặng là “phạm tội 02 lần trở lên” và “Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam” theo quy định tại điểm b và i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS nào và được áp dụng hai tình tiết giảm nhẹ là “người phạm tội tự thú” do khai ra hành vi bán ma túy của mình trước đó và “thành khẩn khai báo”, các tình tiết này được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người nghiện chất ma túy và đã 03 lần bị kết án tù giam trong các năm 2006, 2007 và 2010 về các tội khác nhau là Cướp giật tài sản, Trộm cắp tài sản và Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo đã chấp hành xong các bản án nay đã được xóa án tích nhưng qua đó cũng thể hiện là người có nhân thân xấu, HĐXX sẽ xem xét khi quyết định hình phạt.

[4] Với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử đối chiếu với các quy định của pháp luật hình sự thấy rằng cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, mức hình phạt tương xứng với tính nguy hiểm của hành vi phạm tội, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhằm giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện có hiệu quả, đồng thời hình phạt tù còn có tính răn đe, phòng ngừa chung.

Bị cáo phạm tội với mục đích thu lợi nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với mức phạt phù hợp theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Bị cáo khai nhận ngoài 02 lần bán ma túy cho Kh ngày 05/6/2022 và 06/6/2022 thì bị cáo còn bán ma túy cho một số người khác nữa nhưng không nhớ rõ là ai, không có người làm chứng do vậy nên cơ quan điều tra không có căn cứ cơ sở để làm rõ được các hành vi đó trong vụ án.

[5] Về vật chứng và tài sản tạm giữ:

- 8,86 gam ma túy loại Methamphetamine, cơ quan giám định đã lấy 1,66 gam làm mẫu giám định không hoàn lại, còn lại 7,2 gam xét cần tịch thu tiêu hủy vì đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành.

- 02 vỏ phong bì thư và các mảnh nilon gói là những vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động màu xanh đen đã cũ và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 21V2-9633 là những tài sản của bị cáo sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội, do đó cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng có số máy MLLD3VN/A, số Seri YWY2W3W2NQ máy cũ đã qua sử dụng và 01 chứng minh nhân dân số 061109531 là tài sản và giấy tờ không liên quan đến hành vi phạm tội nên được trả lại cho bị cáo.

- Số tiền 6.700.000 đồng thu giữ của bị cáo, trong đó bị cáo thừa nhận có 1.200.000 đồng là tiền có được từ hành vi vi phạm bán ma túy nên cần tịch thu sung nộp Ngân sách Nhà nước. Số còn lại 5.500.000 đồng là tiền của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần được trả lại cho bị cáo.

[6] Về nguồn gốc ma túy bị cáo khai mua số hồng phiến của một người đàn ông dân tộc Thái qua sự giới thiệu của bạn nói tên Qu nhưng bị cáo không biết tên và địa chỉ của người bán cũng như tên thật, địa chỉ cụ thể của Qu. Số ma túy dạng đá mua của người đàn ông trên nhóm Hội đồng phê sau đó gửi qua hệ thống giao hàng nhanh nhưng cũng không biết rõ cụ thể họ tên và địa chỉ. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại khu vực nơi giao dịch mua bán hồng phiến cũng như các cơ sở giao hàng trên địa bàn thị xã Nghĩa Lộ nhưng đều không có đủ manh mối, cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với Phùng Văn Kh là người mua ma túy của bị cáo để sử dụng, Kh đã sử dụng hết số ma túy mua trong hai ngày 05 và 06/6/2022, vì vậy Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Kh.

[7] Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Điều Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm b, i khoản 2, 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Điều Văn T 08 (Tám) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/6/2022.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 7,2 gam ma túy loại Methamphetamine; 02 vỏ phong bì thư và các mảnh nilon gói.

- Tịch thu của bị cáo: 01 điện thoại di động màu xanh đen không có nắp sau đã cũ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 21V2-9633 xe cũ đã qua sử dụng và 1.200.000đồng (*Một triệu hai trăm ngàn đồng*) để nộp sung quỹ Nhà nước

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng có số máy MLLD3VN/A, số Seri YWY2W3W2NQ máy cũ đã qua sử dụng, 01 chứng minh nhân dân số 061109531 mang tên Điều Văn T và số tiền 5.500.000đồng (*Năm triệu năm trăm ngàn đồng*).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản tạm giữ ngày 17/10/2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ và cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ)

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Điều Văn T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TX Nghĩa Lộ;
- Trại tạm giam CA tỉnh Yên Bái;
- Công an TX Nghĩa Lộ;
- CCTHA TX Nghĩa Lộ;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND phường Trung Tâm (TB);
- Bị cáo;
- THA HS; Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hồng Hạnh

